BÁO CÁO NGHIÊN CỨU: SỬ DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) CÓ TRÁCH NHIỆM VÀ ĐẠO ĐỨC TRONG HỌC THUẬT

Mục tiêu bài báo cáo: Phát triển kỹ năng sử dụng AI có trách nhiệm và đạo đức trong học tập và nghiên cứu; phân tích ranh giới học thuật, xây dựng bộ nguyên tắc ứng dụng cá nhân và phác thảo giải pháp truyền thông trực quan.

PHẦN 1: NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH CHÍNH SÁCH SỬ DỤNG AI TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

1.1. Chính sách cốt lõi của các Đại học lớn tại Việt Nam (Khảo sát Đại học Quốc gia)

Hiện nay, các trường đại học lớn tại Việt Nam, điển hình như Đại học Quốc gia Hà Nội (VNU) và Đại học Quốc gia TP.HCM, đang từng bước hoàn thiện khung pháp lý và quy định về liêm chính học thuật trong kỷ nguyên số. Về cơ bản, chính sách của các trường nhấn mạnh các điểm cốt lõi sau:

- **Sự thừa nhận và quyền sở hữu tác giả:** Người học là chủ thể duy nhất chịu trách nhiệm về nội dung, tính xác thực và lập luận của sản phẩm học thuật (bài luận, khóa luận, nghiên cứu khoa học). AI chỉ được xem là một công cụ hỗ trợ kỹ thuật sơ khởi.
- **Nghiêm cấm hành vi ngụy tạo đạo văn:** Việc sao chép trực tiếp các đoạn văn do AI tạo ra mà không qua xử lý tư duy, không trích dẫn nguồn hoặc tự ý nộp sản phẩm hoàn chỉnh do AI viết được cấu thành hành vi gian lận học thuật nghiêm trọng, tương đương với hành vi đạo văn truyền thống.
- **Cơ chế kiểm soát:** Các trường đang tích cực áp dụng các phần mềm kiểm tra đạo văn (như Turnitin, DoIT) tích hợp tính năng phát hiện văn bản do AI tạo ra (AI Detection) để giám sát các sản phẩm đầu ra của người học.

1.2. So sánh đối chiếu với Khung quy định của các Đại học Quốc tế tại Việt Nam

Để có góc nhìn đa chiều, việc so sánh với các trường đại học có tiêu chuẩn quốc tế tại Việt

Nam như Đại học RMIT Việt Nam hay VinUniversity là vô cùng cần thiết. Các trường này áp dụng một hệ thống phân loại (Tier/Category) rất minh bạch và thực tiễn:

Mức độ cho phép	Mô tả chi tiết quy định	Yêu cầu minh bạch / Trích dẫn
Mức 1: Không được sử dụng (No AI)	Áp dụng cho các bài kiểm tra trực tuyến, thi viết luận tại chỗ hoặc các phần việc yêu cầu đánh giá năng lực cốt lõi của sinh viên mà không có sự can thiệp của công nghệ.	Nghiêm cấm hoàn toàn. Bất kỳ dấu vết AI nào đều bị tính là vi phạm quy chế nghiêm trọng.
Mức 2: Sử dụng có kiểm soát (Assisted AI)	Sinh viên được dùng AI để lên ý tưởng, sửa lỗi ngữ pháp, tối ưu hóa câu từ hoặc tìm kiếm tài liệu tham khảo ban đầu. Không được dùng AI để viết toàn bộ nội dung.	Phải mô tả cụ thể công cụ đã dùng (ví dụ: ChatGPT-4o) và mục đích sử dụng ở phần Phụ lục (Appendix) của bài báo cáo.
Mức 3: Tích hợp toàn diện (Fully Integrated)	Áp dụng cho các bài tập chuyên sâu về Công nghệ, Đổi mới sáng tạo, nơi AI đóng vai trò như một đối tác cộng tác nghiên cứu, tạo mã nguồn hoặc giả lập dữ liệu.	Trích dẫn chi tiết theo định dạng chuẩn hóa (như APA 7th hoặc Harvard) bao gồm prompt, ngày truy cập và đoạn phản hồi gốc của hệ thống AI.

1.3. Nhận định cá nhân

Tôi nhận thấy rằng, các chính sách hiện tại của các trường đại học tại Việt Nam đang có sự chuyển dịch tích cực từ việc "nghiêm cấm cực đoan" sang "quản lý và định hướng". Việc cấm hoàn toàn AI là không khả thi và đi ngược lại xu thế phát triển toàn cầu. Khung quy định phân cấp rõ ràng của các trường quốc tế mang tính thực tiễn cao hơn, vì nó vừa bảo vệ được sự công bằng học thuật, vừa trang bị cho sinh viên kỹ năng làm việc thực tế với AI – một năng lực thiết yếu trong thị trường lao động tương lai.

PHẦN 2: NHẬT KÝ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC TẬP VỚI SỰ HỖ TRỢ CỦA AI

Để thử nghiệm khả năng tương tác và đánh giá năng lực hỗ trợ của AI, tôi đã lựa chọn nhiệm vụ học tập: **Xây dựng bài luận nghiên cứu về chủ đề "Ứng dụng Kinh tế tuần hoàn trong xử lý chất thải nông nghiệp tại Việt Nam"**. Dưới đây là nhật ký chi tiết quá trình thực hiện.

2.1. Ghi lại các Prompt và Đầu ra (Output) của AI

*** Bước 1: Phát triển cấu trúc đề cương bài luận**
Prompt sử dụng: "Hãy đóng vai là một chuyên gia về môi trường và phát triển bền vững. Tôi cần viết một bài luận 1500 từ về đề tài 'Ứng dụng Kinh tế tuần hoàn trong xử lý chất thải nông nghiệp tại Việt Nam'. Hãy gợi ý cho tôi một đề cương chi tiết, mạch lạc, gồm 4 phần chính và có các tiểu mục nhỏ tập trung vào thực trạng tại Việt Nam."

[AI Output 1 - Đề cương gợi ý]:
1. Mở đầu: Giới thiệu bối cảnh nông nghiệp Việt Nam và thách thức từ chất thải; Định nghĩa kinh tế tuần hoàn (KTTH); Phát biểu vấn đề luận điểm.
2. Nội dung chính:
  2.1. Thực trạng chất thải nông nghiệp (phế phẩm trồng trọt, chăn nuôi) tại Việt Nam hiện nay.
  2.2. Các mô hình KTTH đang áp dụng thành công (Mô hình Biogas, đệm lót sinh học, sản xuất nấm từ rơm rạ).
  2.3. Rào cản và thách thức (Công nghệ, nhận thức nông dân, cơ chế chính sách hỗ trợ).
3. Giải pháp khuyến nghị: Giải pháp kỹ thuật, giải pháp tài chính vĩ mô và truyền thông cộng đồng.
4. Kết luận: Khẳng định tầm quan trọng của KTTH và tầm nhìn dài hạn.

*** Bước 2: Thu thập thông tin và phát triển luận điểm phần Thực trạng**
Prompt sử dụng: "Hãy cung cấp các lập luận và dẫn chứng cụ thể cho mục '2.1. Thực trạng chất thải nông nghiệp tại Việt Nam'. Hãy nêu rõ số lượng chất thải phát sinh hàng năm và các vấn đề môi trường đi kèm nếu không được xử lý đúng cách."

[AI Output 2 - Nội dung thực trạng]:
Mỗi năm, Việt Nam phát sinh khoảng 156 triệu tấn chất thải nông nghiệp. Trong đó, chất thải trồng trọt (như rơm rạ, vỏ trấu, bã mía) chiếm khoảng 88,9 triệu tấn và chất thải chăn nuôi chiếm khoảng 61,2 triệu tấn. Việc xử lý bằng cách đốt lộ thiên rơm rạ gây ô nhiễm không khí cục bộ, phát thải khí nhà kính (CO_2, CH_4). Chất thải chăn nuôi chưa qua xử lý

xả thẳng ra nguồn nước gây phú dưỡng hóa và ô nhiễm nguồn nước ngầm nghiêm trọng...

2.2. Đánh giá phê phán, chỉnh sửa và tích hợp đầu ra của AI

Đầu ra của AI tuy phong phú nhưng không thể sử dụng trực tiếp do tồn tại nhiều lỗi hệ thống về số liệu bối cảnh và thiếu chiều sâu phân tích học thuật. Dưới đây là quy trình xử lý, kiểm chứng dữ liệu của tôi:

Đầu ra nguyên bản của AI	Đánh giá & Phát hiện lỗi	Quy trình kiểm chứng và sửa đổi	Phương pháp tích hợp cuối cùng
Đưa ra con số chung chung: "Khoảng 156 triệu tấn chất thải nông nghiệp" nhưng không ghi rõ nguồn trích dẫn từ bộ ngành hay năm tài khóa nào.	**Lỗi thiếu minh chứng:** Dữ liệu có nguy cơ bị "ảo giác" (hallucination) hoặc đã lỗi thời, không thể đưa vào nghiên cứu khoa học.	Tôi truy cập Tổng cục Thống kê và Báo cáo hiện trạng môi trường quốc gia của Bộ Tài nguyên và Môi trường để đối chiếu số liệu chuẩn xác nhất, bổ sung mốc thời gian cụ thể.	Sử dụng khung ý tưởng của AI, thay số liệu bằng nguồn chính thống, diễn đạt lại bằng ngôn ngữ phân tích cá nhân để tránh trùng lặp máy móc.
Mô tả sơ sài các mô hình tuần hoàn (Biogas, đệm lót sinh học) một cách lý thuyết, thiếu bối cảnh địa phương tại Việt Nam.	**Thiếu chiều sâu thực tiễn:** Bài viết sẽ bị hời hợt, không có giá trị đóng góp nếu chỉ liệt kê khái niệm khái quát.	Tôi chủ động tìm kiếm các case-study (nghiên cứu tình huống) thực tế, như mô hình kinh tế tuần hoàn tại HTX nông nghiệp dịch vụ tổng hợp ở Đồng bằng sông Cửu Long.	Tự viết lại toàn bộ phần này, đưa mô hình lý thuyết của AI vào thế đối chiếu trực tiếp với các số liệu kinh tế - kỹ thuật thu thập được từ thực địa.

2.3. Trích dẫn việc sử dụng AI một cách minh bạch

Áp dụng tiêu chuẩn trích dẫn APA phiên bản thứ 7 (APA 7th Edition) dành cho trí tuệ nhân tạo tạo sinh, việc sử dụng AI trong bài luận nghiên cứu này được tuyên bố và định dạng cấu trúc trích dẫn như sau:

Trích dẫn trong bài viết (In-text citation): Đề cương tổng thể và định hướng phân tích cấu

trúc luận điểm của nghiên cứu này có sự tham khảo, tối ưu hóa ý tưởng từ hệ thống trí tuệ nhân tạo lớn OpenAI (OpenAI, 2026).

Danh mục tài liệu tham khảo (Reference list):

OpenAI. (2026). *ChatGPT (Phiên bản hệ thống GPT-4o)* [Mô hình ngôn ngữ lớn]. https://chatgpt.com (Truy cập ngày 05/06/2026. Nhiệm vụ thực hiện: Lập cấu trúc đề cương phân tích thực trạng kinh tế tuần hoàn phế phẩm nông nghiệp).

PHẦN 3: PHÂN TÍCH SÂU SẮC CÁC VẤN ĐỀ ĐẠO ĐỨC TRONG HỌC THUẬT

3.1. Ranh giới giữa hỗ trợ hợp lý và gian lận học thuật

Ranh giới đạo đức giữa "sử dụng AI như một công cụ bổ trợ hiệu quả" và "biến AI thành công cụ gian lận" thực chất nằm ở **mức độ can thiệp tư duy của con người** vào kết quả sản phẩm học thuật cuối cùng.

- **Hỗ trợ hợp lý:** Diễn ra khi người học đóng vai trò là "Nhà kiến trúc kiêm Tổng biên tập". Người học tự mình đặt câu hỏi, đưa ra định hướng nghiên cứu, sử dụng AI để kích hoạt tư duy (brainstorming), tìm kiếm từ khóa, cấu trúc lại câu văn thô ráp, hoặc phát hiện các lỗi chính tả, ngữ pháp. Toàn bộ lập luận cốt lõi và chuỗi logic vẫn thuộc về khối óc của sinh viên.
- **Gian lận học thuật:** Xảy ra khi người học chủ động chuyển giao hoàn toàn quyền tư duy cho máy móc bằng cách copy-paste nguyên văn câu lệnh yêu cầu AI viết toàn bộ bài luận, sau đó nộp sản phẩm đó dưới tên mình. Đây là hành vi chiếm đoạt lao động trí tuệ của mô hình máy tính để giả mạo năng lực cá nhân, hủy hoại tính khách quan trong đánh giá giáo dục.

3.2. Vấn đề về quyền sở hữu trí tuệ và bài toán trích dẫn nguồn

Bản chất các mô hình ngôn ngữ lớn (LLM) là tổng hợp, tính toán xác suất từ một kho dữ liệu khổng lồ chứa hàng tỷ văn bản có sẵn trên Internet, bao gồm cả những tác phẩm có bản quyền của các tác giả, nhà nghiên cứu thực thụ. Khi AI tạo ra một đoạn văn bản mới, nó thực chất đang "xào xáo" (tổng hợp không tường minh) tri thức nhân loại mà không hề ghi nhận công lao của những tác giả gốc. Sinh viên khi dùng đầu ra của AI một cách vô tội vạ sẽ vô tình gián tiếp tham gia vào quá trình vi phạm bản quyền quy mô lớn này. Do đó, việc trích dẫn rõ ràng nguồn AI không chỉ là tuân thủ quy chế trường học, mà là hành động bảo vệ giá trị tối cao của quyền sở hữu trí tuệ và sự trung thực khoa học.

3.3. Tác động dài hạn đến quá trình học tập và phát triển kỹ năng

Việc lạm dụng AI quá mức như một lối đi tắt (shortcut) trong học tập sẽ để lại những hệ lụy sâu sắc đối với sự phát triển nhận thức lâu dài của người học:

- **Hội chứng lười tư duy và suy giảm phản biện:** Khi máy móc luôn đưa ra câu trả lời nhanh chóng trong vòng vài giây, bộ não con người sẽ mất đi thói quen kiên nhẫn tìm tòi, đào sâu nghiên cứu tài liệu gốc, lâu dần làm thui chột khả năng tư duy độc lập và năng lực hoài nghi khoa học lành mạnh.
- **Sự mai một kỹ năng viết luận độc lập:** Kỹ năng viết không chỉ thuần túy là việc ghép các từ ngữ lại với nhau, mà là quá trình cấu trúc hóa tư duy logic, hệ thống hóa thế giới quan cá nhân. Giao việc viết cho AI đồng nghĩa với việc tự tước bỏ cơ hội mài giũa kỹ năng diễn đạt và lập luận của chính mình.
- **Định hình thói quen ỷ lại công nghệ:** Khi đối mặt với các bài toán khó hoặc tình huống học thuật phức tạp, phản xạ đầu tiên của sinh viên lạm dụng AI sẽ là mở ứng dụng gõ prompt thay vì tự mình tìm tòi giải pháp sáng tạo mới.

PHẦN 4: BỘ NGUYÊN TẮC CÁ NHÂN VỀ SỬ DỤNG AI CÓ TRÁCH NHIỆM

Để định hướng hành vi học tập và nghiên cứu một cách chuẩn mực, nghiêm túc trong suốt quá trình phát triển học thuật tại trường đại học, tôi tự xây dựng bộ 6 nguyên tắc cốt lõi dưới đây:

1. **Nguyên tắc 1: Quyền làm chủ tư duy (Human-in-the-loop):** Tôi khẳng định bản thân luôn đóng vai trò là kiến trúc sư trưởng chỉ huy mọi nhiệm vụ học tập. Bộ não và tư duy độc lập của tôi là trung tâm quản lý bài học, AI chỉ mãi là một trợ lý hỗ trợ kỹ thuật, không bao giờ được phép thay thế vị trí tư duy của tôi.
2. **Nguyên tắc 2: Xác thực đa nguồn độc lập (Triangulation):** Bất kỳ dữ liệu, con số thống kê, sự kiện lịch sử hay nhận định mang tính học thuật nào do AI cung cấp đều phải được tôi kiểm chứng trực tiếp chéo qua ít nhất hai nguồn tài liệu chính thống đáng tin cậy (như sách giáo khoa, bài báo khoa học đồng đẳng, cổng thông tin chính phủ) trước khi đưa vào bài viết chính thức.
3. **Nguyên tắc 3: Minh bạch tuyệt đối (Absolute Transparency):** Tôi cam kết khai báo hoàn toàn trung thực, rõ ràng mọi công đoạn, mục đích sử dụng AI trong toàn bộ các sản phẩm học thuật của mình. Áp dụng chuẩn xác các quy chuẩn trích dẫn AI quốc tế hiện hành và tuyệt đối không bao giờ tìm cách che giấu hành vi sử dụng công cụ bổ trợ này.
4. **Nguyên tắc 4: Nói không với sao chép máy móc (Anti-Copy-Paste):** Tuyệt đối không sao chép nguyên xi nguyên bản các khối văn bản thô do AI sinh ra để đưa vào bài nộp chính thức. Mọi gợi ý câu từ của AI bắt buộc phải đi qua lăng kính xử lý ý thức cá nhân, được diễn đạt lại (paraphrase) và lồng ghép hài hòa vào mạch logic lập luận riêng biệt

của mình.

5. **Nguyên tắc 5: Ưu tiên phát triển năng lực nội sinh (Competence First):** Luôn ưu tiên thử sức tự thực hiện các nhiệm vụ cốt lõi (như đọc hiểu tài liệu sâu, lập dàn ý, viết nháp) bằng năng lực tự thân trước khi tìm kiếm sự hỗ trợ gợi mở từ AI, nhằm mục đích đảm bảo tiến trình tích lũy tri thức diễn ra liên tục, tự nhiên và vững chắc.
6. **Nguyên tắc 6: Bảo mật dữ liệu học thuật và thông tin cá nhân (Data Privacy):** Tuyệt đối không tải lên hệ thống AI công cộng các tài liệu mật của nhà trường, các bài nghiên cứu chưa công bố của giảng viên, thông tin cá nhân của thầy cô và bạn bè hay các dữ liệu thô nhạy cảm, nhằm ngăn ngừa nguy cơ rò rỉ thông tin bất hợp pháp.

PHẦN 5: ĐỀ CƯƠNG VÀ KỊCH BẢN THIẾT KẾ INFOGRAPHIC

Để truyền tải thông điệp một cách cô đọng, trực quan cho bài tập lớn, phần này mô tả kịch bản cấu trúc thiết kế chi tiết cho Infographic có chủ đề **"Sử dụng AI có trách nhiệm trong học thuật"**. (Sinh viên sẽ chèn hình ảnh thiết kế hoàn thiện vào các vùng trống tương ứng bên dưới).

5.1. Định hướng ý tưởng và Bảng màu chủ đạo (Color Palette)

- **Phong cách thiết kế:** Tối giản, hiện đại, mang hơi hướng công nghệ học đường (Flat Vector Design). Bố cục dọc dòng chảy thông tin (Flowchart/Timeline).
- **Màu sắc chủ đạo:** Xanh dương đậm (Đại diện cho Công nghệ, Trách nhiệm), Xanh lá cây nhạt (Đại diện cho Tính liêm chính, Đạo đức học thuật an toàn) và Trắng/Xám nhạt (Làm nền tạo độ tương phản dịu mắt, dễ đọc văn bản).

5.2. Nội dung chi tiết từng phân vùng đồ họa trên Infographic

*** Phân vùng 1: Tiêu đề nổi bật (Header)**
- Văn bản lớn: SỬ DỤNG AI CÓ TRÁCH NHIỆM TRONG HỌC THUẬT
- Biểu tượng trực quan đi kèm: Hình ảnh bộ não con người kết nối với các vi mạch công nghệ, phát sáng rực rỡ ở trung tâm.

*** Phân vùng 2: Định nghĩa ranh giới Đạo đức (Đồ thị cán cân tương phản)**
- Nhánh bên trái (Màu Xanh Lá - An toàn): *"Trợ lý thông minh"* - Dùng để Gợi ý ý tưởng, Sửa lỗi ngữ pháp, Cấu trúc dàn ý sơ khởi, Tìm từ khóa nghiên cứu.
- Nhánh bên phải (Màu Đỏ - Cảnh báo nguy hiểm): *"Gian lận học thuật"* - Hành vi Copy-paste nguyên văn văn bản AI tạo ra, Ngụy tạo số liệu, Nộp bài hộ, Che giấu việc sử dụng công cụ.

- Hình minh họa ở giữa: Chiếc cân công lý học thuật nằm cân bằng ổn định.

*** Phân vùng 3: Quy trình 3 bước xử lý thông tin AI (Quy trình chuẩn hóa hành vi)**
- Bước 1 (Hình kính lúp): **Đọc phê phán và Nghi vấn dữ liệu** (Đặt câu hỏi về tính xác thực của đầu ra AI).
- Bước 2 (Hình cuốn sách và cây bút): **Đối chiếu đa nguồn tư liệu** (Kiểm tra lại qua sách báo chuyên ngành và số liệu cơ quan nhà nước).
- Bước 3 (Hình thẻ trích dẫn): **Minh bạch hóa và ghi công nguồn** (Thực hiện trích dẫn định dạng APA 7th chi tiết).

*** Phân vùng 4: Thông điệp cốt lõi đúc kết (Footer)**
- Slogan truyền cảm hứng: *"AI là bệ phóng nâng tầm tri thức - Trí tuệ con người mới là người dẫn đường bản lĩnh!"*
- Thông tin bản quyền tác giả sinh viên nằm ở góc dưới cùng bên phải bài làm.